

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2019 về việc các đ- ơng sự thoả thuận đ- ọc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 06/2019/TLST - KDTM ngày 21 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng A.

Địa chỉ: Số 2 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

-Người đ- ọc nguyên đơn uỷ quyền: Ông Nguyễn Đỗ L, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng A - Chi nhánh huyện L- ơng Tài. Địa chỉ: D - Thị trấn T - L- ơng Tài - Bắc Ninh.

*** Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị N – sinh năm 1963

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Trần Bá P, sinh năm 1962

(Ông P uỷ quyền cho bà Nguyễn Thị N)

Đều địa chỉ: H - M - L- ơng Tài - Bắc Ninh

2. Công ty Văn B TNHH

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn B - Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: K - M - L- ơng Tài - Bắc Ninh

2. Sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị N có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng A - Chi nhánh huyện L-ơng Tài tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 12/7/2019 là 2.080.967.070 đồng (Hai tỷ không trăm tám mươi triệu chín trăm sáu bảy nghìn không trăm bảy mươi đồng). Trong đó nợ gốc: 920.100.000 đồng, nợ lãi 1.160.867.070 đồng;

2.2. Thời hạn thanh toán chậm nhất đến ngày 22/7/2019 bà Nguyễn Thị N phải thanh toán trả Ngân hàng toàn bộ số tiền trên.

2.3. Bà Nguyễn Thị N tiếp tục phải trả tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 13/7/2019 được tính trên cơ sở lãi suất của các hợp đồng tín dụng và Giấy nhận nợ đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

2.4. Nếu bà Nguyễn Thị N vi phạm việc trả nợ thì tại thời điểm vi phạm Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thực hiện các biện pháp thi hành án, phát mại các tài sản đã thế chấp gồm:

- Thứ nhất: Tàu vận tải thủy trọng tải 460 tấn; Biển kiểm sát: BN - 0918; Tên phương tiện: VĂN B 31; Chủ phương tiện: Công ty Văn B TNHH; Địa chỉ chủ phương tiện: Xã M, huyện C, tỉnh Bắc Ninh. Giấy tờ chứng minh quyền sở hữu: Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 0918/ĐK do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 07/10/2008 theo hợp đồng thế chấp số 01/HĐTC ngày 26/8/2010.

- Thứ hai: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 661071, đối với thửa đất số 43, tờ bản đồ số 16, có diện tích 222m² nằm tại Phố Kênh Vàng - M - L-ơng Tài - Bắc Ninh do UBND huyện L-ơng Tài cấp ngày 03 tháng 10 năm 2007 cho chủ sử dụng mang tên ông Trần Bá Phơ và bà Nguyễn Thị N gồm: 01 nhà ở 03 tầng khép kín, diện tích 360 m² và các công trình xây dựng khác trên đất theo hợp đồng thế chấp số 02/HĐTC ngày 26/8/2010;

2.5. Trường hợp toàn bộ khối tài sản thế chấp sau khi xử lý phát mại mà không đủ để trả nợ cho Ngân hàng A thì bà Nguyễn Thị N tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng A cho đến khi tất toán khoản vay.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị N phải chịu 36.810.000 đồng (Ba mươi sáu triệu tám trăm mười nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại Ngân hàng A - Chi nhánh huyện C số tiền 36.729.000đ (Ba mươi sáu triệu bảy trăm hai mươi chín nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm mà Ngân hàng A - Chi nhánh huyện C đã nộp theo biên lai thu số 0001345 ngày 21 tháng 6 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L-ơng Tài.

Trở lại hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân

sự có quyền hoãn thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Long Tài;
- THADS huyện Long Tài;
- Các đơn vị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

PHẠM VĂN PHONG